

Số: **46** /QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày **13** tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 23 tháng 4 năm 2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 của tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ngly*

**Nơi nhận:**

- Văn Phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, TTPVHCC.



**CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Hiệp**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



## **KẾ HOẠCH**

**Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 của tỉnh Lâm Đồng**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 46 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2022  
của UBND tỉnh Lâm Đồng)

## **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

### **1. Mục tiêu**

Cụ thể hoá và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030:

- Kiểm soát chặt chẽ nội dung dự thảo Quyết định công bố TTHC, danh mục TTHC do các sở, ban, ngành trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố; đảm bảo 100% TTHC, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, huyện, xã được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

- Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa quy định, chi phí tuân thủ liên quan đến hoạt động kinh doanh của người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Thực hiện tiếp nhận đúng quy định và xử lý 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định TTHC;

- Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC được đồng bộ đầy đủ trên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt 100%.

- Tỷ lệ tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết lên Cổng Dịch vụ công quốc gia tăng thêm so với năm 2021 là 20%; 50% các dịch vụ công cung cấp trực tuyến ở mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ và 30% hồ sơ trực tuyến phát sinh. Tỷ lệ cấp đăng ký kinh doanh qua mạng đạt trên 30%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 30% trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.

- Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 60%.

- Thực hiện thành công Đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tiếp tục duy trì đạt trên 86%.



## **2. Yêu cầu**

Hoạt động kiểm soát TTHC phải cụ thể, thiết thực; các nhiệm vụ đề ra đầy đủ, hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan. Xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm thực hiện, thời hạn thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo tiết kiệm chi phí và hoàn thành đúng tiến độ.

Huy động được sự tham gia của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC. Kịp thời phát hiện và xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai các nhiệm vụ.

## **II. NỘI DUNG KIỂM SOÁT TTHC**

### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

Ban hành kế hoạch, chương trình triển khai từng nội dung theo yêu cầu của Chính phủ, Văn phòng Chính phủ để các sở ngành, địa phương tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh.

Theo dõi, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch đã đề ra và nhiệm vụ đột xuất khi có yêu cầu; kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

### **2. Kiểm soát chất lượng đối với quy định TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh**

Quy định TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) được kiểm soát đầy đủ, chặt chẽ bằng công cụ đánh giá sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp, đảm bảo chi phí tuân thủ TTHC thấp nhất, đồng thời có sự tham gia ý kiến của các đối tượng chịu tác động của TTHC ngay trong giai đoạn dự thảo để lựa chọn phương án tốt nhất cho việc ban hành TTHC, không quy định TTHC và các yêu cầu, điều kiện TTHC trái pháp luật, trái thẩm quyền.

Quá trình thẩm định và tham gia ý kiến về quy định TTHC bảo đảm đúng thời hạn yêu cầu, bám sát nội dung quy định của Chính phủ tại Điều 7, 8 của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP và Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 48/2013/NĐ-CP được sửa đổi tại Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 92/2017/NĐ-CP.

### **3. Công bố, công khai, xây dựng quy trình giải quyết TTHC**

#### **3.1. Công bố TTHC, danh mục TTHC**

Xây dựng và ban hành Quyết định công bố TTHC, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh, đảm bảo công bố đầy đủ, kịp thời theo quy định.

#### **3.2. Công khai TTHC**

Niêm yết công khai các TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Bộ phận Một cửa các cấp; đồng thời công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang điện tử của các cơ quan, đơn vị.

Việc công khai thủ tục hành chính đảm bảo kịp thời, chính xác, rõ ràng, đầy đủ các thủ tục hành chính; nội dung TTHC được kết xuất từ Cổng dịch vụ công Quốc gia.

### 3.3. Xây dựng quy trình giải quyết TTHC

Tiếp tục xây dựng, sửa đổi quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

### 3.3. Kết nối, tích hợp dữ liệu trên Cổng dịch vụ Công quốc gia

Cập nhật, địa phương hóa và đăng tải công khai toàn bộ TTHC thuộc phạm vi, quản lý của tỉnh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; thực hiện đồng bộ đầy đủ kết quả xử lý hồ sơ TTHC, đồng bộ trạng thái trên Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ việc theo dõi, giám sát, đánh giá.

## 4. Rà soát, đánh giá và kiến nghị đơn giản hóa TTHC

Ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, phạm vi giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã. Căn cứ thủ tục, nhóm thủ tục đề ra hoặc quá trình thực hiện thủ tục, các sở ngành, địa phương trực tiếp giải quyết TTHC tiến hành đánh giá theo biểu mẫu rà soát, đánh giá, bảng tính chi phí tuân thủ, đảm bảo chất lượng phương án đơn giản hóa, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ được hướng dẫn tại Chương V Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.

## 5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính

Thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính qua Cổng dịch vụ công quốc gia; đồng thời, cập nhật và công khai đầy đủ kết quả xử lý do cá nhân, tổ chức gửi qua bưu điện, điện thoại, fax, thư điện tử.

Công khai địa chỉ và số điện thoại tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; phân loại, hướng dẫn và chuyển phản ánh, kiến nghị tới cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật, tạo thuận lợi cho người dân khi tham gia giải quyết TTHC.

## 6. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Tập trung lựa chọn, tái cấu trúc quy trình, lập danh mục các TTHC có nhu cầu lớn, liên quan nhiều đến hoạt động của người dân, doanh nghiệp, đủ điều kiện cung cấp trên môi trường điện tử theo đúng quy định tại Chương III của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số TTHC



thuộc thẩm quyền giải quyết lên Công Dịch vụ công quốc gia và thanh toán trực tuyến đảm bảo chỉ tiêu của Chính phủ yêu cầu.

Triển khai có hiệu quả dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Công Dịch vụ công Quốc gia.

Các đơn vị rà soát, đầu tư trang thiết bị đáp ứng yêu cầu để tiếp tục triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC theo Kế hoạch số 8016/KH-UBND ngày 01/10/2020 của UBND tỉnh.

## **7. Công tác truyền thông, tuyên truyền, hội nghị tập huấn**

Thực hiện theo cách thức phù hợp để thông tin, tuyên truyền các quy định, điểm mới về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; ứng dụng một cửa điện tử; dịch vụ bưu chính công ích góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và người dân đối với cải cách TTHC.

Phối hợp với các đơn vị thông tin và truyền thông, Báo Lâm Đồng để xây dựng các chương trình, viết bài tuyên truyền về hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

Lựa chọn TTHC phổ biến, số lượng phát sinh lớn để xây dựng video hướng dẫn và công khai tại Bộ phận Một cửa và đăng tải trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, trang điện tử của các cơ quan, phục vụ việc tra cứu, tìm hiểu về TTHC.

Tham gia tập huấn, mời Cục Kiểm soát TTHC tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức các sở ngành, địa phương về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

## **8. Kiểm tra và báo cáo kiểm soát TTHC**

Thực hiện kiểm tra công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại các sở, ban, ngành và các huyện, thành phố; tổng hợp vướng mắc, khó khăn và đề xuất, kiến nghị trong cải cách TTHC; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục những tồn tại của cơ quan, đơn vị, cá nhân được kiểm tra theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.

*(Các nhiệm vụ cụ thể và phân công trách nhiệm thực hiện theo bảng phụ lục đính kèm).*

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm:

- Chủ động thực hiện kế hoạch này; đồng thời xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022 của sở, ban, ngành, địa phương;

- Đôn đốc và kiểm tra các địa phương, đơn vị trực thuộc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý, phụ trách;

- Thực hiện chế độ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính theo định kỳ hoặc đột xuất gửi về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc việc triển khai và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện.

Trong quá trình thực hiện có sửa đổi, bổ sung điều chỉnh các nhiệm vụ theo yêu cầu thực tiễn hoặc chỉ đạo của các Bộ ngành trung ương, kịp thời đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**PHỤ LỤC****KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
NĂM 2022 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG**

(Kèm theo Quyết định số **76** /QĐ-UBND ngày **13** tháng 01 năm 2022  
của UBND tỉnh Lâm Đồng)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I Công tác chỉ đạo, điều hành</b>				
1	Ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2022 trên địa bàn tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan liên quan	Tháng 02/2022
2	Ban hành kế hoạch, chương trình, văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan liên quan	Theo yêu cầu
3	Kiện toàn hệ thống đầu mối kiểm soát TTHC	Văn phòng UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan liên quan	Khi có thay đổi thành viên
4	Tiếp tục tham mưu có hiệu quả Đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2022
5	Phối hợp với Sở Nội vụ kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2022
6	Tổ chức đoàn kiểm tra, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC tại đơn vị cấp huyện, chú trọng kiểm tra các đơn vị cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2022
7	Báo cáo kiểm soát TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2022
<b>II Kiểm soát chất lượng đối với quy định TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)</b>				
1	Đánh giá tác động đối với quy định TTHC	Cơ quan, đơn vị được giao dự thảo VBQPPL có quy định TTHC	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tư pháp; Các cơ quan có liên quan	Trong giai đoạn dự thảo, lấy ý kiến đối với dự thảo văn bản
2	Cho ý kiến về TTHC quy định trong dự thảo văn bản QPPL	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành	Theo đề xuất của đơn vị dự thảo văn bản



3	Thẩm định quy định về TTHC trong Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành	Theo đề xuất của đơn vị dự thảo văn bản
<b>III Công bố, công khai TTHC</b>				
1	Công bố TTHC được giao quy định hoặc quy định tại VBQPPL của tỉnh	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Trước 05 ngày tính đến ngày VBQPPL có quy định về TTHC có hiệu lực thi hành
2	Cập nhật kịp thời, đầy đủ quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành Trung ương để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định công bố danh mục TTHC	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên khi có quyết định công bố của các Bộ, cơ quan ngang Bộ
3	Công khai đầy đủ, kịp thời TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trên trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên ngay sau khi có quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh
4	Cập nhật, đăng tải Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành	UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày ký quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh
<b>IV Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>				
1	Xây dựng, sửa đổi quy trình nội bộ; quy trình điện tử giải quyết TTHC của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Thường xuyên khi công bố sửa đổi, bổ sung TTHC
2	Cập nhật quy trình giải quyết TTHC trên Hệ thống một cửa điện tử	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Căn cứ quy trình nội bộ giải quyết TTHC, các sở, ngành xây dựng quy trình chi tiết gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công cập nhật Hệ thống một cửa điện tử



3	Xử lý kết quả, báo cáo kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC	Trung tâm phục vụ hành chính công và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã	Các sở, ngành, địa phương	Tháng cuối cùng của mỗi quý
<b>V Rà soát, đánh giá và kiến nghị đơn giản hóa TTHC</b>				
1	Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của các đơn vị	Các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 02/2022
2	Tổ chức rà soát, đánh giá TTHC	Các sở ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Năm 2022
3	Tổng hợp kết quả rà soát và phương án đơn giản hóa TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Quý IV/2022
<b>VI Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính</b>				
1	Tiếp nhận, chuyển phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, hành vi hành chính đến các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xử lý	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Thường xuyên
2	Xử lý và công khai kết quả xử lý PAKN	Các sở, ban, ngành, địa phương có PAKN	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
<b>VII Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử</b>				
1	Rà soát, tái cấu trúc quy trình TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh	Thường xuyên
2	Hướng dẫn tổ chức, các nhân thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
3	Thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
4	Thực hiện 100% TTHC trên Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên Đối với các đơn vị đang giải quyết TTHC trên Hệ thống điện tử của các cơ quan Trung ương triển khai bao gồm: Sở Kế hoạch và Đầu

				tư, Sở Tài chính; Sở Tư pháp, Sở Giao thông vận tải, Sở Giáo dục và Đào tạo phải triển khai kết nối, đồng bộ hồ sơ qua Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh hoặc nhập hồ sơ đầy đủ vào Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh (hoàn thành trong Quý I/2022)
5	Tiếp tục thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	- UBND cấp huyện; - Phòng Tư pháp cấp huyện; UBND cấp xã; - Các phòng công chứng.	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tư pháp	Trong năm 2022
6	Số hóa kết quả giải quyết TTHC	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
<b>VII Truyền thông, tuyên truyền, hội nghị, hội thảo về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC</b>				
1	Lựa chọn TTHC phát sinh nhiều hồ sơ để xây dựng video hướng dẫn thực hiện TTHC	Sở Tài nguyên môi trường, Sở y tế; Sở Xây dựng; Sở Công thương; Sở Giao thông vận tải; Sở Giáo dục đào tạo; Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các sở, ngành, địa phương	Quý II/2022
2	Thực hiện các hình thức phù hợp để tuyên truyền về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC	Sở Thông tin và Truyền thông; Đài phát thanh và Truyền hình Lâm Đồng; Báo Lâm Đồng; các sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
3	Tổ chức và tham gia các hội thảo, tọa đàm, cuộc họp	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Năm 2022
4	Tổ chức tập huấn và tham gia tập huấn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Năm 2022
5	Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm về cải cách TTHC tại một số tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan có liên quan	Năm 2022